TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 346 /2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 23 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 361/2019/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Bích H, sinh năm 1960;

Nghề nghiệp: Nghỉ hưu;

Nơi ĐKHKTT: Chung cư 326/1 (Căn hộ 4.10), Ung Văn Khiêm, phường 25, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Phạm Đức L, sinh năm 1958;

Nghề nghiệp: Nghỉ hưu;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 1, khu 3B, phường CT, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Bích H, sinh năm 1960 và anh Phạm Đức L, sinh năm 1958.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Bích H và anh Phạm Đức L cùng thống nhất thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Bích H, anh Phạm Đức L có 02 con chung là Phạm Văn N, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1988 và Phạm Thị Mỹ L1, sinh ngày 11/11/1995. Khi ly hôn, hai con chung hiện tại đã trưởng thành, không có nhược điểm gì về tinh thần thể chất, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Bích H tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị Bích H đã nộp. Trả lại chị Vũ Thị Bích H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí, chị Vũ Thị Bích H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004759 ngày 27/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS tp. C;
- Đương sự;
- UBND P. CT, tp.C;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Thẩm phán

Bùi Văn Trọng